

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG  
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải phòng, ngày 09 tháng 4 năm 2018

## THƯ MỜI

### Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**Thời gian:** 08h00 Thứ năm, ngày 26/04/2018.

**Địa điểm:** Hội trường tầng 6 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng, số 54 Đinh Tiên Hoàng – Hồng Bàng – Hải Phòng.

**Đối tượng tham dự:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 30/03/2018.

#### **Nội dung chính của Đại hội:**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018;
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017;
- Thông qua quyết toán thù lao năm 2017 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Thư ký;
- Thông qua quy chế quản trị Công ty;

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc một trong các thành viên Hội đồng quản trị theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác.

Khi tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo: Thư mời tham dự Đại hội, CMTND/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) và Thẻ biểu quyết.

Trước khi vào Hội trường tham dự Đại hội, Quý cổ đông (hoặc người được ủy quyền) phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại bàn của Ban tổ chức và nhận các tài liệu liên quan khác.

Tài liệu Đại hội được gửi tới các cổ đông và đăng tải trên Website: [www.capnuochaiphong.com.vn](http://www.capnuochaiphong.com.vn), mục: *Dành cho cổ đông/Đại hội cổ đông thường niên.*

Các cổ đông tự chi trả các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác khi đến tham dự Đại hội.

Thư mời này được gửi tới các cổ đông và thông báo trên website của Công ty, báo Hải Phòng, báo An ninh Hải Phòng, Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng.

Trân trọng kính mời./.

*Nơi nhận:*

- Kính gửi;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Hồng Dương**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

Thời gian: từ 8h00 ngày 26/4/2018

Địa điểm: Hội trường tầng 6 – Công ty CP Cấp nước Hải Phòng  
Số 54 Đinh Tiên Hoàng, Hồng Bàng, Hải Phòng

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00 – 08h30	Đón tiếp đại biểu và đăng ký cổ đông.
08h30 – 08h50	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.</li><li>- Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.</li><li>- Chủ tịch HĐQT lên phát biểu khai mạc Đại hội.</li><li>- Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.</li></ul>
08h50 – 09h00	Thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội.
09h00 – 09h10	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
09h10 – 09h20	Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.
09h20 – 09h30	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
09h30 – 09h40	Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.
09h40 – 09h45	Trình bày phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017.
09h45 – 09h50	Báo cáo quyết toán thù lao năm 2017 và phương án chi trả thù lao năm 2018 của HĐQT, BKS, BTK.
09h50 – 10h05	Trình bày dự thảo quy chế quản trị Công ty.
10h05 – 10h30	Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận và xin ý kiến biểu quyết của cổ đông về các nội dung được trình bày tại Đại hội.
10h30 – 10h35	Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung.
10h35 – 10h45	Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.
10h45 – 10h50	Bế mạc Đại hội.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU XÁC NHẬN KHÔNG THAM DỰ**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Số CMND/HC: ..... cấp ngày: ...../...../..... tại:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cấp nước Hải Phòng.

(Bằng chữ: ..... cổ phần)

Xin xác nhận về việc tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 - Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng, như sau:

: **Không tham dự, Không ủy quyền cho người khác tham dự**

: **Không tham dự, Ủy quyền cho người khác tham dự** (*Gửi kèm lại giấy ủy quyền nếu tích vào ô này*).

....., ngày .....tháng 04 năm 2018

**CỔ ĐÔNG**

**Lưu ý:**

- Nếu quý Cổ đông có tham dự Đại hội thì không cần gửi lại phiếu này, tổ giúp việc sẽ tự động cập nhật quý Cổ đông vào danh sách tham dự Đại hội.

- Nếu quý Cổ đông không tham dự Đại hội đánh dấu tích [✓] vào 1 trong 2 ô trên, gửi phiếu này về Ông: Đoàn Ngọc Hưng - Trưởng phòng TCHC, Công ty CP Cấp nước Hải Phòng trước ngày 16/04/2018(Địa chỉ : 54 Đinh Tiên Hoàng – Hồng Bàng - Hải Phòng).



Hải Phòng, Ngày .... tháng ..... năm 2018

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

Tên cổ đông: .....

Là đại diện của: .....(Nếu Cổ đông là Pháp nhân)

Số CMND/ĐKKD:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Hiện đang sở hữu/Đại diện sở hữu ..... cổ phần của Công ty CP Cấp nước Hải Phòng

Số cổ phần bằng chữ: .....

Ủy quyền cho:

Ông (Bà): .....

Số CMND/ĐKKD:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 để bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là pháp nhân)*

.....

**Ghi chú:**

*Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người khác đủ điều kiện tham dự.*





**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

**CỔ ĐÔNG: NGUYỄN VĂN A**

**SỐ ĐKSH: 123456789**

**SỐ LƯỢNG CP: 5.000**  
**(Năm nghìn CP)**

**Ghi chú:** Quý Cổ đông sử dụng thẻ biểu quyết này để biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

Kính thưa: Đoàn chủ tịch!  
Kính thưa Đại hội!

Năm 2017 kinh tế thành phố Hải Phòng tiếp tục ổn định và khởi sắc. Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT Công ty, Ban Tổng giám đốc Công ty; sự cố gắng, nỗ lực của tập thể CBCNV, Công ty vẫn tiếp tục giữ vững ổn định sản xuất kinh doanh, cung cấp đủ nước có chất lượng đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước ăn uống với dịch vụ ngày càng đa dạng, thuận tiện và nâng cao. Kết quả khảo sát đánh giá của khách hàng về dịch vụ cấp nước năm 2017 có nhiều tiêu chí đạt từ 99-100% khách hàng hài lòng.

Thay mặt Ban Tổng giám Công ty, tôi xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực chính như sau:

**A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

**I. LĨNH VỰC SẢN XUẤT – CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

- Sản xuất nước ổn định, an toàn đảm bảo cung cấp đủ cho nhu cầu của khách hàng.
- Duy trì áp lực cuối nguồn tại các tuyến ống chính đảm bảo tối thiểu 1,5bar ( $\geq 15m$  cột nước).
- Thực hiện cấp nước an toàn, chất lượng nước cấp đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN01: 2009, chất lượng phát đảm bảo độ đục trung bình đạt 0,19 NTU thấp hơn 10 lần cho phép (qui chuẩn là 2 NTU); clo dư trung bình đạt 0,64 mg/l, tất cả các mẫu thử nghiệm không có vi khuẩn Coliform.
- Lượng hóa chất keo tụ PAC: 0,42 g/NTU/m<sup>3</sup>; Clo: 2,31 g/m<sup>3</sup>.
- Chất lượng nước cấp được giám sát bởi: Trung tâm y tế dự phòng Hải phòng, phòng Kiểm tra chất lượng Công ty (đạt chuẩn ISO 17025); Trung tâm quan trắc môi trường biển Hải Phòng và Viện Súc khỏe – Môi trường Bộ Y tế, tất cả các mẫu đều có kết luận phù hợp với qui định của Nhà nước.
- Máy móc, thiết bị luôn hoạt động trong điều kiện an toàn, hiệu quả.
- Công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị thường xuyên và định kỳ theo kế hoạch, đảm bảo hoạt động an toàn không để xảy ra sự cố.



- Thực hiện đầy đủ các qui định về kiểm tra, kiểm định an toàn cho toàn bộ hệ thống theo qui định, đảm bảo tốt công tác PCCN và ATVSLĐ, không xảy ra tai nạn trong lao động.
- Thường xuyên phối hợp với các Công ty khai thác công trình thủy lợi để giải quyết nhanh các vấn đề về chất lượng nước nguồn.
- Áp dụng công nghệ và tiến bộ khoa học, tự động hóa vào quản lý và vận hành hệ thống cấp nước.
- Tiếp nhận, vận hành NMN Minh Đức đảm bảo cấp nước tốt cho thị trấn Minh Đức và khu vực lân cận.

## **II. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THỤ VÀ TÀI CHÍNH**

### **1. Công tác kinh doanh tiêu thụ.**

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo dưỡng sửa chữa mạng lưới đường ống, nâng cỡ ống các khu vực quá tải và xả rửa các tuyến ống cấp 1, cấp 2, cấp 3 đã được thực theo kế hoạch công tác 2017 nhằm duy trì chất lượng nước cấp và dịch vụ.
- Thay mới 32.500 đồng hồ và kiểm định 45.000 đồng hồ đo nước theo kế hoạch để bảo đảm quyền lợi của khách hàng và Công ty..
- Tiếp tục mở rộng vùng phục vụ cấp nước ra các xã thuộc các huyện Vĩnh Bảo, An Lão, Kiến Thụy, An Dương, Cát Hải... theo chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố trong chương trình xây dựng nông thôn mới, năm 2017 tăng thêm khoảng 15 nghìn khách hàng; đã góp phần thiết thực vào cải thiện đời sống nhân dân thông qua việc được dùng nước sạch.
- Xây dựng và kịp thời cấp nước cho các Dự án trọng điểm của thành phố như đảo Vũ Yên, Cát Hải, LG Display... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế ngày càng nhanh của Thành phố.
- Tăng cường công tác chống thất thu thất thoát nước, giảm 0,12% so với kế hoạch; góp phần nâng cao hiệu quả SXKD và tiết kiệm tài nguyên nước.
- Tiếp tục thực hiện Nghị định 117/CP/2007 về đấu nối miễn phí cho khách hàng là hộ gia đình đã có đường ống cấp 3 để nâng số người dân được hưởng lợi ích lớn hơn.
- Áp giá theo đúng mục đích sử dụng để công bằng trong việc sử dụng nước, đạt mục tiêu về giá nước bình quân 12.136 đ/m<sup>3</sup>.
- Hoàn thành việc áp giá nước giai đoạn 2017-2019 giúp Công ty chủ động hơn trong việc phát triển mở rộng hệ thống cấp nước.
- Thực hiện thu giá dịch vụ thoát nước, góp phần đáng kể trong thu ngân sách thành phố.

### **2. Công tác tài chính.**

- Doanh thu tiền nước năm 2017 đạt 743,3 tỷ đồng, tăng 2,19% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 90,96 tỷ đồng.
  - Hoàn thành báo cáo tài chính đã kiểm toán và công bố theo qui định
  - Tăng cường quản lý và bảo toàn vốn tại công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2
- Một số chỉ tiêu chính về kinh doanh và tài chính đã thực hiện năm 2017 :

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Khách hàng	Hộ	302.161	299.797	99,22
2	Nước tiêu thụ	M <sup>3</sup>	60.495.000	61.286.740	101,31
3	Nước lập hóa đơn	M <sup>3</sup>	60.096.046	60.886.100	101,31
4	Doanh thu nước	1000đ	727.400.000	743.331.970	102,19
5	Giá bình quân	đ/m <sup>3</sup>	12.094	12.136	100,35
6	Phí và giá DVTN thu được	1000đ	100.000.000	129.121.300	129,12
7	Lợi nhuận KD nước	Tỷ (đ)		80,47	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ(đ)	75	90,955	121,27
9	Lợi nhuận sau thuế	1000(đ)		73.864.897	

### III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG TY

#### 1. Bộ máy tổ chức, nhân lực Công ty.

- Ban Lãnh đạo : 7 người ( gồm Chủ tịch HĐQT, Ban TGD 5 người và 1 Kế toán trưởng)
- Ban Kiểm soát: 3 người (02 là cán bộ không chuyên trách)
- Đơn vị trực thuộc: 26 đơn vị ( gồm 11 phòng ban và 15 Chi nhánh, Xí nghiệp)
- Tổng số CBCNV tính đến 31/12/2017 là 1106 người.

Tháng 3/2017, Công ty thành lập bộ máy để quản lý và vận hành trạm cấp nước Vĩnh Bảo 2, công suất 5000 m<sup>3</sup>/ngđ. Tháng 8/2017, Công ty tiếp nhận quản lý vận hành hệ thống cấp nước thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên và 09 nhân lực từ Công ty CP cấp nước và xây dựng Hải Phòng sau 10 năm cho thuê vận hành. Từ 01/11/2017, Công ty thành lập Chi nhánh cấp nước Hải Phòng 8 (CNCNHP8) trên cơ sở tách một phần địa bàn cấp nước của CN cấp nước HP 7, HP6 tại quận Dương Kinh với bộ máy mới gồm 38 người vừa để thực hiện công việc quản lý khách hàng, vừa tham gia vào quá trình giám sát thi công, tiếp cận công việc quản lý, vận hành NMN Hung Đạo đang được triển khai thi công thuộc gói thầu CW1- Hạng mục Đồ Sơn của



Dự án phát triển HTCN Hải Phòng giai đoạn 2 vay vốn ADB. Công ty chú trọng tới công tác cán bộ, nhân sự. Định kỳ rà soát xem xét bổ nhiệm lại các chức danh quản lý; sắp xếp lại lao động tại các đơn vị để phát huy hiệu quả công việc; đồng thời tinh giảm bộ máy. Nguồn nhân lực bổ sung có chuyên môn phù hợp với công việc của Công ty và ưu tiên nhân sự có trình độ chuyên môn cao. Do vậy mặc dù thành lập mới trạm cấp nước số 2 Vĩnh Bảo, tiếp nhận NMN Minh Đức, thành lập CNCNHP8 nhưng tổng số CBCNV Công ty không tăng mà lại giảm đi so với cùng kỳ. Cụ thể tính đến 31/12/2017 là 1106 người giảm 09 người so với số cùng kỳ năm 2016 là 1115 người.

## **2. Hệ thống quản lý sản xuất và chất lượng nước**

- Công ty tiếp tục duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và quản lý chất lượng phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.
- Duy trì, cải tiến và ứng dụng công nghệ tin học trong các lĩnh vực sản xuất, tài chính, nhân sự, phát hành hóa đơn điện tử, thanh toán tiền nước và dịch vụ cấp nước trực tuyến...để phục vụ sản xuất kinh doanh, vận hành mạng lưới và quản lý Công ty ngày một hiệu quả hơn.
- Hoàn thiện phần mềm của Hệ thống theo dõi lưu lượng/áp lực trên tuyến ống chuyên tải CT1, CT2.
- Áp dụng các hình thức thanh toán và đăng ký dịch vụ cấp nước trực tuyến.
- Vận hành hiệu quả Trung tâm chăm sóc khách hàng (Call Center), phần mềm phát triển khách hàng.
- Duy trì lấy số đọc từ các PDA vào hệ thống Barman qua các máy tính tại các Tổ quản lý nước phường.
- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong xử lý nước như vật liệu lọc, vi sinh vật khử chất hữu cơ...từng bước tự động hóa sản xuất.
- Sản xuất nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.
- Kế hoạch cấp nước an toàn theo quyết định số: 1809/QĐ-UBND ngày 20/9/2013 của UBND thành phố Hải Phòng.

## **3. Công tác đào tạo**

- Công ty luôn quan tâm chú trọng đến chất lượng nguồn nhân lực, năm 2017 đã tổ chức cho cán bộ quản lý trung cao cấp tham gia các chương trình đào tạo do Nhật Bản và Thành phố tổ chức như: Giám đốc chiến lược, giám đốc sản xuất, giám đốc nhân sự, quản lý vật tư, tài sản.. CBCNV tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo về các lĩnh vực: Chuyên ngành cấp nước, quản lý, kinh doanh bán hàng, chăm sóc khách hàng, kỹ năng giao tiếp, an toàn lao động, hóa chất, năng lực quản lý, tài chính kế



toán, ngoại ngữ, tin học, nâng bậc cho công nhân, an ninh quốc phòng... Tổng số CBCNV tham gia là 451 lượt.

#### **4. Công tác Đoàn thể chính trị, xã hội:**

- **Công tác Đảng:** Trong năm 2017 Đảng bộ Công ty đã kết nạp được 34 Đảng viên, nâng tổng số Đảng viên Công ty lên 297 đồng chí. Đảng bộ Công ty thường xuyên quán triệt các Nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ Đảng viên, xây dựng chương trình hành động cụ thể thiết thực để tổ chức, Lãnh đạo thực hiện, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, những chuyển đề: Học tập đạo đức và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng , chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, được mọi Đảng viên các Chi bộ tham gia hưởng ứng tích cực, góp phần vào sự thành công của đợt vận động. Tổ chức Đại hội các Chi bộ trong toàn Đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2017-2020

Trong năm qua Đảng bộ Công ty đã được tặng Giấy khen: Là một trong 10 Đảng bộ cơ sở tiêu biểu nhân kỷ niệm 10 năm thành lập Đảng bộ khối Doanh nghiệp( 17/7/2007-11/7/2017) và được công nhận là Đảng bộ “Trong sạch vững mạnh” năm 2017.

#### **- Công tác Công đoàn**

Công Đoàn Công ty luôn hưởng ứng các hoạt động về chuyên môn và sự chỉ đạo của Đảng Ủy Công ty, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động, thăm hỏi động viên những đoàn viên gặp khó khăn, tặng quà cho đoàn viên những ngày Lễ, Tết... Nhân dịp tết Nguyên Đán, Công đoàn trích quỹ tặng quà tết cho 16 gia đình CBCNV với số tiền là 40 triệu đồng; ủng hộ đồng bào miền Trung bị thiên tai 30 triệu đồng; những CNV có hoàn cảnh khó khăn 20 triệu đồng...

Trong năm đã tổ chức Đại hội các Công đoàn bộ phận nhiệm kỳ 2017-2022.

#### **- Đoàn thanh niên**

Công ty luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện cho Đoàn thanh niên hoạt động, tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao, tổ chức hội trại, hội thao hội diễn của Chi hội cấp nước miền Bắc.

Năm 2017, Đoàn thanh niên Công ty đã tổ chức thành công Đại Hội Đoàn công ty lần thứ VI nhiệm kỳ 2017-2019 và triển khai được nhiều hoạt động phong trào thanh niên như thăm tặng quà cho Trung tâm Bảo trợ xã hội thành phố; tặng quà cho người có công với cách mạng tại Nghệ An; ủng hộ đồng bào bị thiên tai tại Yên Bái; vận động gần 100 đoàn viên thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện. Đoàn thanh niên Công ty tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn Khối doanh nghiệp và Thành đoàn Hải Phòng phát động.

Năm 2017, Đoàn thanh niên Công ty được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

#### **- Hội cựu chiến binh**

Luôn tạo điều kiện cho Hội cựu chiến binh Công ty hoạt động có hiệu quả, làm nòng cốt tập hợp, đoàn kết, vận động các hội viên thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Tích cực tham gia cùng Hội cựu chiến binh khối doanh nghiệp trong xóa đói giảm nghèo, giúp đồng đội gặp khó khăn, tham gia xây dựng nhà tình nghĩa.

#### **- Công tác đời sống - xã hội**

+ Công ty đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, có thu nhập ổn định, đóng đầy đủ các loại bảo hiểm cho người lao động, mọi CBCNV đều yên tâm công tác.

+ Thu nhập bình quân khoảng 8,7 triệu đồng/ tháng.

+ Tiếp tục trang bị đồng phục, bảo hộ lao động cho CBCNV theo qui định, phù hợp với công việc đảm trách, đảm bảo an toàn trong lao động.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, đặc biệt cho lao động nữ, lao động nặng và lao động lớn tuổi, đảm bảo môi trường lao động được trong lành, an toàn.

+ Ủng hộ nhiều tổ chức xã hội khác với số tiền trên 800 triệu đồng.

### **IV. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

#### **1. Các Dự án đầu tư**

Tổng số tiền các Dự án đã hoàn thành và giải ngân xong năm 2017 là: 187 tỷ đồng

##### **1.1. Dự án đầu tư, mở rộng HTCN Hải Phòng giai đoạn 2**

- Triển khai thi công Dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống Cấp nước Hải Phòng giai đoạn II: Đã khởi công các gói thầu CW1“ Cung cấp thiết bị và xây lắp” hạng mục Đồ sơn, gói thầu CW2 nâng cấp nhà máy nước An Dương,

- Đã hoàn thiện hồ sơ Dự án xây dựng Bể lọc U-BCF 100.000m<sup>3</sup>/ngđ cho Nhà máy nước An Dương.

##### **1.2. Các dự án cấp nước nội thành và nông thôn.**

Triển khai đúng tiến độ các Dự án theo sự chỉ đạo của Thành phố cũng như theo kế hoạch công tác, các công trình hoàn thành đã mở rộng vùng phục vụ cấp nước, nâng cao hiệu quả SXKD, trong năm đã thực hiện khoảng gần 30 dự án (xem phụ lục).

#### **2. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu và đầu tư.**

2.1. Phối hợp với Cục Cấp thoát nước thành phố Kitakyushu triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật của Jica

- Dự án nâng cao năng lực mạng lưới cấp nước Hải Phòng.



2.1. Phối hợp với Cục Cấp thoát nước thành phố Kitakyushu triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật của Jica

- Dự án nâng cao năng lực mạng lưới cấp nước Hải Phòng.
- Dự án nghiên cứu ứng dụng phổ biến công nghệ U-BCF tại 6 tỉnh ở Việt Nam.

2.2. Duy trì mối quan hệ hợp tác thường xuyên với các đối tác quốc tế trong lĩnh vực cấp thoát nước.

## **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

### **I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH**

- Công ty tiếp tục hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
- Tổ chức bộ máy để vận hành các Trạm bơm tăng áp Đông Hải, Hải An
- Bám sát chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo của các cấp, các ngành thành phố, hoạt động đúng hướng, đạt các mục tiêu, kế hoạch năm 2018 của Công ty.
- Tổ chức xây dựng bộ máy điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phát triển ổn định.
- Tích cực tham gia các công tác xã hội
- Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế.

### **II. LĨNH VỰC SẢN XUẤT NƯỚC – CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

- Đảm bảo cấp nước an toàn, đủ lưu lượng và áp lực với chất lượng đạt tiêu chuẩn QCVN01: 2009/BYT và kế hoạch công tác 2018.
- Kết hợp với các Công ty khai thác thủy nông tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước.

### **III. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THU VÀ TÀI CHÍNH**

- Tiếp tục mở rộng vùng phục vụ cấp nước, đặc biệt ra các khu vực nông thôn theo chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng.
- Tăng cường công tác chống thất thu thất thoát nước.
- Áp giá nước đúng mục đích, đạt đơn giá bình quân và đảm bảo doanh thu.
- Vận hành tốt “Trung tâm chăm sóc khách hàng” (Call Center), hoạt động có hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.
- Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, bảo đảm thỏa đáng thu nhập của người lao động và nộp ngân sách đầy đủ.
- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.
- Quản lý hiệu quả vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch số 2.
- Trả nợ gốc và lãi vay đầy đủ đúng hạn
  
- Lợi nhuận bằng hoặc cao hơn năm 2017.
- Phần đầu trả cổ tức  $\geq 8\%$

0013  
NG  
PH  
JUC  
ION  
HAI



Các chỉ tiêu chính năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
1	Số khách hàng phát triển	hộ	14.520
2	Tổng số khách hàng	hộ	314.100
3	Sản lượng nước bán được	m <sup>3</sup>	63.040.000
4	Sản lượng nước lập hóa đơn	m <sup>3</sup>	62.685.000
5	Doanh thu tiền nước	1000VNĐ	762.700.000
6	Giá bình quân	đ/m <sup>3</sup>	12.168
7	Nước uống đóng chai	1000VNĐ	6.076.000
8	Lợi nhuận trước thuế	1000VNĐ	91.400.000
9	DV thoát nước (dự kiến)	Tỷ	121

#### IV. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh việc triển khai các công trình cấp nước.

Tổng nợ cho đầu tư cấp nước dự kiến năm 2018 là **1.215,794** tỷ đồng; trong đó:

- + Vốn vay ADB : 845,659 tỷ đồng
- + Vốn vay thương mại: 370,135 tỷ đồng

Tổng hợp như sau:

	Tên dự án	Vay ADB (Tỷ VNĐ)	Vay thương mại (Tỷ VNĐ)	Tổng vốn nợ (Tỷ VNĐ)
1	Các dự án xây dựng nhà máy, cấp nước nội thành, các tuyến ống chính, phát triển khách hàng tập trung chuyển tiếp từ trước và từ năm 2017	<u>247,093</u>	<u>283,336</u>	<u>530.429</u>
2	Dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước Hải Phòng giai đoạn 2	<u>476,140</u>		<u>476,140</u>
3	Dự án xây dựng bể lọc U-	<u>122,426</u>		<u>122,426</u>

	BCF NMN An Dương 100.000m <sup>3</sup> /ng/đ			
4	Các dự án cấp nước năm 2018		<u>86,799</u>	<u>86,799</u>
	Cộng:	<u>845,659</u>	<u>370,135</u>	<u>1.215,794</u>

(theo bảng kế hoạch công tác 2018)

## 2. Hợp tác quốc tế:

- Tiếp tục phối hợp với Cục Cấp thoát nước thành phố Kitakyushu triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật của Jica (đề xuất Jica tài trợ hợp tác giai đoạn 3).
- Duy trì sự hợp tác thường xuyên với các đối tác quốc tế trong lĩnh vực cấp thoát nước.

## C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Năm 2017 Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực điều hành doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tăng trưởng, các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, đáp ứng nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Năm 2018, Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là bản Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng. Ban Lãnh đạo Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.



Đặng Hữu Dũng

1274.01  
CÔNG TY  
CẤP NƯỚC  
HẢI PHÒNG

## PHỤ LỤC CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU THỰC HIỆN 2017

- Tuyến ống D600 NM nước An Dương – Tô Hiệu giai đoạn II, giai đoạn III.
- Tuyến ống D300 Đảo Vũ Yên.
- Tuyến ống HDPE DN 225 khu công nghiệp nam Đình Vũ
- Tuyến ống D500 Đường Nguyễn Văn Linh – Cầu Rào 2
- Tuyến ống D300 đường 402 (từ đường 353 phường Hòa Nghĩa)
- Tuyến ống D300 Xuân Áng, huyện An Lão
- Tuyến ống từ Ngã 3 An Tràng – ngã ba An Thắng
- Tuyến ống HDPE DN280 Trân châu – Cái Giá
- Tuyến ống HPPE DN 280-thôn Bến – Trân châu
- Tuyến ống HDPE DN280 quốc lộ 10
- Tuyến ống HDPE DN280 xã Hưng Nhân, Huyện Vĩnh Bảo
- Tuyến ống D400-300 Hữu bằng – Núi Đồi, huyện Kiến Thụy
- Tuyến ống D300 quốc lộ 37 từ Cầu Đòng- xã Liêm An , huyện Vĩnh Bảo.
- Cấp nước xã Tân Dân, huyện An Lão
- Cấp nước thôn Biều Đa, xã Mỹ Đức , huyện An Lão
- Cấp nước xã Phù Long , huyện Cát Hải
- Cấp nước khu dân cư Tàu Quốc thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão.
- Cấp nước phường Bàn La giai đoạn 2
- Cấp nước phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh
- Dự án bể lọc sinh học nhà máy nước Tam Cường huyện Vĩnh Bảo.
- Xây dựng bể chứa 2.000m<sup>3</sup>, trạm bơm tăng áp Đông Hải
- Xây dựng bể chứa 2.000m<sup>3</sup>, trạm bơm tăng áp Đòng Quốc Bình
- Cải tạo cụm xử lý nước nhà máy nước Minh Đức, huyện Thủy Nguyên.



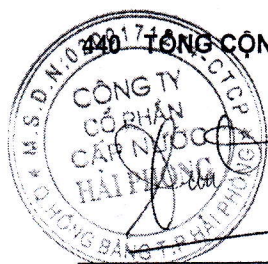
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>200.774.729.050</b>	<b>143.058.105.629</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>103.116.483.898</b>	<b>75.063.636.196</b>
111	1. Tiền		26.616.483.898	7.563.636.196
112	2. Các khoản tương đương tiền		76.500.000.000	67.500.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>-</b>	<b>7.000.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	7.000.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>49.062.707.653</b>	<b>18.035.529.108</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	4.742.254.291	1.941.156.094
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	39.059.768.901	14.344.749.819
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	1.169.256.129
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	6	6.037.912.336	1.321.758.240
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(777.227.875)	(741.391.174)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>		<b>47.219.982.814</b>	<b>40.788.494.009</b>
141	1. Hàng tồn kho	8	47.219.982.814	40.788.494.009
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>1.375.554.685</b>	<b>2.170.446.316</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	501.484.193	694.854.444
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		814.878.572	1.475.591.872
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	59.191.920	-
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.046.013.426.294</b>	<b>970.460.030.898</b>
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>866.958.283.284</b>	<b>810.582.261.616</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	865.385.465.186	808.873.375.855
222	- Nguyên giá		1.726.506.738.109	1.509.774.843.129
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(861.121.272.923)	(700.901.467.274)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	1.572.818.098	1.708.885.761
228	- Nguyên giá		4.568.107.500	4.053.107.500
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(2.995.289.402)	(2.344.221.739)
<b>230</b>	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>11</b>	<b>-</b>	<b>11.150.642.342</b>
231	- Nguyên giá		-	19.455.935.575
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	(8.305.293.233)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>150.597.879.547</b>	<b>117.494.440.588</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	150.597.879.547	117.494.440.588
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>13</b>	<b>26.785.963.487</b>	<b>27.550.500.000</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		21.938.000.000	21.938.000.000
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		5.612.500.000	5.612.500.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(764.536.513)	-
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>1.671.299.976</b>	<b>3.682.186.352</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	1.671.299.976	3.682.186.352
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>1.246.788.155.344</b>	<b>1.113.518.136.527</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017  
 (Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
<b>300</b>	<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>379.099.125.037</b>	<b>282.462.473.403</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>159.367.542.212</b>	<b>139.047.429.579</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	64.319.228.356	16.294.398.278
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	7.294.354.439	11.480.455.863
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	3.060.027.473	11.344.531.479
314	4. Phải trả người lao động		18.676.991.562	15.181.030.787
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		594.004.672	576.702.683
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	34.875.293.322	48.165.229.458
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	20.608.263.310	24.531.363.941
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	20	9.939.379.078	11.473.717.090
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>219.731.582.825</b>	<b>143.415.043.824</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	19	9.014.000.000	9.014.000.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	210.717.582.825	134.401.043.824
<b>400</b>	<b>B. NGUỒN VỐN</b>		<b>867.689.030.307</b>	<b>831.055.663.124</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>21</b>	<b>867.689.030.307</b>	<b>830.435.581.676</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		742.069.400.000	742.069.400.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		742.069.400.000	742.069.400.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		51.754.732.814	28.523.860.739
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		73.864.897.493	59.842.320.937
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		73.864.897.493	59.842.320.937
<b>430</b>	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		-	<b>620.081.448</b>
431	1. Nguồn kinh phí		-	620.081.448
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>1.246.788.155.344</b>	<b>1.113.518.136.527</b>



Vũ Hồng Dương  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Đăng Ninh  
 Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Ngọc  
 Người lập

Hải Phòng, ngày 29 tháng 03 năm 2018



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG**  
 Năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2017 VND	Năm 2016 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	771.381.982.445	613.022.361.848
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		771.381.982.445	613.022.361.848
11	4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	24	460.103.140.426	355.484.148.970
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		311.278.842.019	257.538.212.878
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	7.904.711.863	7.256.444.725
22	7. Chi phí tài chính	26	11.034.588.643	8.313.597.758
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		9.876.715.271	8.048.190.443
25	8. Chi phí bán hàng	27	110.409.400.964	93.761.841.622
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	107.809.404.991	89.653.094.584
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		89.930.159.284	73.066.123.639
31	11. Thu nhập khác	29	9.063.185.048	2.430.894.699
32	12. Chi phí khác	30	8.038.216.797	1.242.005.290
40	13. Lợi nhuận khác		1.024.968.251	1.188.889.409
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		90.955.127.535	74.255.013.048
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31	17.090.230.042	14.412.692.111
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<b>73.864.897.493</b>	<b>59.842.320.937</b>



Vũ Hồng Dương  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Đăng Ninh  
 Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Ngọc  
 Người lập

Hải Phòng, ngày 29 tháng 03 năm 2018



**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ nội dung diễn biến của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 26/4/2018.

Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1	Nước sản xuất	m3	70.603.130	71.417.000
2	Nước tiêu thụ	m3	61.286.736	63.040.000
3	Doanh thu nước	đồng	743.331.970.950	762.700.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	90.955.127.535	91.400.000.000
5	Tỷ lệ trả cổ tức/vốn điều lệ	%	8,0%	$\geq 8,0\%$

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018.



**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

**Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017, cụ thể:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 7.112.855.744 đ
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 7.386.489.749 đ
- Chia cổ tức 8%/vốn điều lệ: 59.365.552.000 đ

(Mức cổ tức 8% tương ứng 800 đồng/cổ phiếu.)

**Điều 6:** Thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký, như sau:

6.1. Quyết toán tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký Công ty năm 2017 là: 819.720.000 đ

6.2. Kế hoạch tổng mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký năm 2018 là: 819.720.000 đ

**Điều 7:** Thông qua quy chế quản trị Công ty.

**Điều 8:** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

**Điều 9:** Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 nhất trí thông qua.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Các cổ đông;
- Lưu Ban thư ký

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Hồng Dương**